

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2025/HS-ST

Ngày 31 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Long, bà Nguyễn Thị Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Hoàng Phương Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2025/TLST-HS ngày 13/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2025/QĐXXST-HS ngày 18/3/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Sỹ N**, sinh ngày 01/11/1999 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 7, phường T, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Số nhà 22 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Mỹ P, sinh năm 1973 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 19/12/2024 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Xuân L**, sinh ngày 25/12/2002 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 13, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Hẻm 111 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 19/12/2024 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

*** Người chứng kiến:**

1. Bà Triệu Thị V, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 38/25 Đ, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 13 Y, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Sỹ N là người sử dụng chất thảo mộc khô có chứa ma túy được quán dạng điều thuốc gọi là ma túy Dominix. Do không có nghề nghiệp ổn định nên N nảy sinh ý định mua ma túy Dominix về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Ngày 11/12/2024, N sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim thuê bao số 0916602943 đăng nhập vào tài khoản Telegram tên “Buss Maix” của N để liên lạc với một người nam giới sử dụng tài khoản Telegram tên “Onepice 1” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 04 hộp ma túy Dominix thì người này đồng ý bán với số tiền 1.800.000 đồng. N thỏa thuận với người này, khi nào bán hết ma túy Dominix sẽ trả tiền, thì người này đồng ý. Sau đó, N nhắn thông tin số điện thoại 0916602943 và địa chỉ nơi ở số 22 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cho người này để nhận ma túy. Ngày 14/12/2024, có nhân viên giao hàng (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến giao cho N 04 hộp giấy, N nhận hàng sau đó kiểm tra thấy bên trong mỗi hộp giấy có chứa 07 điều ma túy Dominix. Cùng ngày, Nguyễn Xuân L là bạn của N đến chỗ ở của N chơi. Tại đây, N và L thỏa thuận với nhau N sẽ là người cung cấp ma túy và thỏa thuận bán ma túy, còn L là người đi bán ma túy để kiếm lời, mỗi lần bán được ma túy thì N sẽ trả công cho L. Sau đó, N đưa cho L 04 hộp giấy, mỗi hộp chứa 07 điều ma túy Dominix nêu trên cho L.

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 14/12/2024, có một người nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0598078223 gọi đến số điện thoại 0916602943 của N hỏi mua 13 điều ma túy Dominix thì N đồng ý bán với số tiền 910.000 đồng, thỏa thuận địa điểm mua bán ma túy tại khu vực đầu hẻm số 23 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, N sử dụng tài khoản Facebook tên “Tèo PT” của N liên lạc qua tài khoản Facebook tên “Nguyễn Xuân L” của L, nói L đến địa điểm đã hẹn với người nam giới để L bán 13 điều ma túy Dominix cho người này. Sau đó, L đón xe thồ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đến khu vực đầu hẻm số 23 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk bán 13 điều ma túy Dominix cho người nam giới với số tiền 910.000 đồng. Đến ngày 15/12/2024, Linh đến chỗ ở của Nguyễn đưa số tiền 910.000 đồng bán ma túy và trả lại 15 điều ma túy được đựng trong 02 hộp giấy cho N. N lấy 01 điều ma túy Dominix sử dụng, số còn lại cất giấu với mục đích ai hỏi mua thì N và L sẽ bán kiếm lời. Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 15/12/2024, N cất giấu 02 hộp giấy chứa 14 điều ma túy Dominix trong túi áo khoác đang mặc trên người đi đến trước số nhà 45 đường Đ, phường T, thành phố B thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Quá trình bắt quả tang và điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

+ 02 hộp giấy, bên trong mỗi hộp giấy có 07 gói giấy hình trụ dạng điều. Tổng 02 hộp giấy bên trong chứa 14 gói giấy hình trụ dạng điều thuốc đều chứa chất thảo mộc khô, được niêm phong trong một bì hồ sơ có các chữ ký ghi họ tên Phan Sỹ N, Triệu Thị V, Nguyễn Văn T, Trần Quang H (Điều tra viên) và đóng

dầu tròn màu đỏ của Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu xám, gắn sim số 0916602943, số imei 359015633693671, của Phan Sỹ N.

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, gắn sim số 0889225791, số imei 353011099388001, của Nguyễn Xuân L.

Tại bản Kết luận giám định số 417/KL-KTHS ngày 17/02/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

+ Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA, MDMA-BUTINACA, MDMA-INACA trong mẫu vụn thực vật khô gửi giám định. Tổng khối lượng mẫu vụn thực vật khô là 17,360 gam. Khối lượng chất MDMA-4en-PINACA là 0,034 gam.

+ Hiện nay, Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMA-INACA, MDMA-BUTINACA nên không xác định được hàm lượng, khối lượng chất MDMA-INACA, MDMA-BUTINACA có trong mẫu.

+ Hoàn lại đối tượng giám định: Đối tượng giám định và vỏ bao gói mẫu được hoàn lại trong niêm phong số 417/KI-KTHS.

Tại bản Cáo trạng số 98/CT-VKS-BMT ngày 11/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và nội dung bản Cáo trạng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Phan Sỹ N), xử phạt Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với mẫu vật là khối lượng chất ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói; tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu xám, là tài sản của bị cáo Phan Sỹ N và 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu đen, là tài sản của bị cáo Nguyễn Xuân L; buộc bị cáo Phan Sỹ N phải nộp lại số tiền 910.000 đồng thu lợi bất chính, để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo đều không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Sau khi Phan Sỹ N mua được 28 điều ma túy Dominix, ngày 14/12/2024 tại khu vực hẻm 23 đường N, phường T, thành phố B, Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L thực hiện hành vi bán 13 điều ma túy Dominix cho một đối tượng nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) thu lợi bất chính số tiền 910.000 đồng. Đến ngày 15/12/2024, tại trước số nhà 45 đường Đ, phường T, thành phố B, trong khi Phan Sỹ N đang cất giấu 14 điều ma túy Dominix với mục đích để bán thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Tại bản Kết luận giám định số 417/KL-KTHS ngày 17/02/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA, MDMA-BUTINACA, MDMA-INACA trong mẫu vụn thực vật khô gửi giám định; tổng khối lượng mẫu vụn thực vật khô là 17,360 gam; khối lượng chất MDMA-4en-PINACA là 0,034 gam.*

Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Phan Sỹ N, có ông nội Phan Sỹ T là người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc được tặng huân chương kháng chiến hạng ba, cụ nội Phan T là người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 (bút lục 102 - 103), đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Phan Sỹ N.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Phân hóa vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Trong vụ án này, Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L thống nhất thực hiện hành vi mua bán chất ma túy, trong đó Phan Sỹ N là người liên hệ để mua ma túy và tìm người bán lại, Nguyễn Xuân L trực tiếp mang ma túy đi giao và nhận tiền từ người mua, hành vi phạm tội của bị cáo Phan Sỹ N với vai trò đồng phạm tích cực hơn so với Nguyễn Xuân L. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, riêng bị cáo Phan Sỹ N phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng mức hình phạt phù hợp, nhằm đảm bảo mục đích giáo dục các bị cáo đồng thời đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng gửi giám định ban đầu được hoàn lại trong gói niêm phong số 417/Kl-KTHS, bên trên có các chữ ký ghi tên Hà Minh H, Nguyễn Thị Thu L, Hoàng Ngọc M và đóng dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone, gắn sim thuê bao 0916602943, số imei 359015633693671 và 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone, gắn sim thuê bao 0889225791, số imei 353011099388001, là tài sản lần lượt của Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với số tiền 910.000 đồng mà bị cáo Phan Sỹ N thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về hành vi và đối tượng khác có liên quan trong vụ án: Đối với đối tượng nam giới sử dụng tài khoản Telegram “Onepice 1” ở khu vực đèo Hà Lan thuộc địa bàn thị xã B, tỉnh Đắk Lắk là người bán ma túy Dominix cho Phan Sỹ N; đối tượng nam giới sử dụng số điện thoại 0598078223 là người mua ma túy Dominix của Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tách hành vi của các đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phan Sỹ N**: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân L**: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2024.

[2] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: Mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng gửi giám định ban đầu được hoàn lại trong gói niêm phong số 417/Kl-KTHS, bên trên có các chữ ký ghi tên Hà Minh H, Nguyễn Thị Thu L, Hoàng Ngọc M và

đóng dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu xám, gắn sim số 0916602943, số imei 359015633693671, điện thoại bị vỡ mặt sau, là tài sản của bị cáo Phan Sỹ N.

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu đen, bị vỡ mặt trước và mặt sau, là tài sản của bị cáo Nguyễn Xuân L.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/3/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)

- Buộc bị cáo Phan Sỹ N nộp lại số tiền 910.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí: Bị cáo Phan Sỹ N và Nguyễn Xuân L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng